

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 854/2024/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của người yêu cầu:

- Chị **Phạm Lan A**, sinh năm 1974;

- Anh **Đặng Xuân T**, sinh năm 1974;

Cùng HKTT: Số 5 ngách 143/74 ngõ chợ K, phường T, quận Đ, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh T đăng ký kết hôn ngày 17/10/1995 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố H. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách không hòa hợp, không có tiếng nói chung. Cả hai đã nhiều lần tìm cách khắc phục và hòa giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị A và anh T trình bày anh chị có 02 con chung là cháu Đặng Ngọc A (giới tính: nữ) sinh ngày 28/5/2000 và cháu Đặng Mạnh T (giới tính: nam) sinh ngày 23/02/1996. Hiện tại, hai cháu đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị A và anh T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị A và anh T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của các đương sự ngày 09/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Lan A và anh Đặng Xuân T.

1.2. Về con chung: Chị Phạm Lan A và anh Đặng Xuân T trình bày anh chị có 02 con chung là cháu Đặng Ngọc A (giới tính: nữ) sinh ngày 28/5/2000 và cháu Đặng Mạnh T (giới tính: nam) sinh ngày 23/02/1996. Hiện tại, hai cháu đã trưởng thành.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Lan A và anh Đặng Xuân T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Lan A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm. (Đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0065119 ngày 03/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- VKSNDQ Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Vương Thùy Dương**